| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Số: **251**/2023/QĐST-HNGĐ | Thanh Trì, ngày 26 tháng 5 năm 2023 |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 238/2023/TLST - HNGĐ ngày 16/5/2023 về việc "Ly hôn" giữa:

**Nguyên đơn: Anh NGUYỄN DUY T - sinh năm 1991**

HKTT và nơi cư trú: số 20 thôn 3 - xã Đ - huyện T - Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Chị TRẦN THỊ NGỌC TR - sinh năm 1992**

HKTT và nơi cư trú: số 37 đường liên xã - thôn Y - xã V - huyện T - Thành phố Hà Nội.

*Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/5/2023.*

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị Ngọc Tr.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: anh T và chị Tr không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 63561 ngày 16/5/2023). Anh T được hoàn trả lại 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**+Nơi nhận:**
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, T, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 26/10/2016);
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN**
**(đã ký)**